

Số: 170 /KH-THBA

Bình An, ngày 21 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC Năm học: 2024-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ GD&ĐT về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Quyết định số 8002/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của UBND tỉnh Long An về Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An;

Căn cứ Công văn 972/PGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2021 của Phòng giáo dục và đào tạo Thủ Thừa V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học năm học 2021-2022 (Áp dụng từ năm học 2021-2022);

Theo tình hình thực tế của đơn vị, Trường Tiểu học Bình An xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 với các nội dung như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương

Năm 2024, Đảng bộ, HĐND và UBND xã Bình An đã ban hành nhiều chủ trương, Nghị quyết, chính sách, ... cụ thể thiết thực với tình hình thực tế ở cơ sở, từ đó tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng được củng cố và kiên toàn, đời sống tinh thần của nhân dân tương đối ổn định. Công tác giáo dục luôn được quan tâm, chất lượng giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực; Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được tăng cường; Các hoạt động văn hóa, thông tin và thể thao được duy trì thực hiện thường xuyên, ngày càng đi

vào nề nếp, có 4/4 ấp đạt ấp văn hóa, xã Bình An giữ vững danh hiệu xã văn hóa - xã nông thôn mới.

- Kinh tế tiếp tục phát triển, các chính sách an sinh xã hội được triển khai thực hiện tốt, vệ sinh an toàn thực phẩm, dịch bệnh được kiểm soát chặt chẽ; an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội ổn định. Địa phương được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2020. Mặc dù đã đạt được kết quả tích cực như trên, song tình hình KT-XH của xã còn gặp một số khó khăn, hạn chế như: giá vật tư đầu vào tăng, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất; tình hình trật tự xã hội có lúc, có nơi chưa đảm bảo (*đá gà, ma túy, trộm cắp còn xảy ra*); công tác giảm nghèo còn khó khăn; các công trình xây dựng cơ bản thực hiện còn chậm.

- Về phụ huynh học sinh: Đa số phụ huynh quan tâm đến việc học tập của con em mình, tin tưởng vào chất lượng giáo dục của Nhà trường, yên tâm cho con, em học tại trường. Tuy nhiên vẫn còn một số ít phụ huynh chưa thật sự quan tâm đến việc học tập, chăm sóc con em mình, chưa nhiệt tình phối hợp với Nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục học sinh.

- Là địa bàn nông thôn, kinh tế chủ yếu sản xuất nông nghiệp là chính, thu nhập bình quân đầu người chưa cao nên việc huy động nguồn lực vật chất cho giáo dục sẽ là một thách thức không nhỏ.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024-2025

2.1. Đặc điểm học sinh

- Đa số học sinh cư trú tại địa bàn xã Bình An, nên thuận lợi việc đi lại, học hành.

- Tỷ lệ học sinh học đúng độ tuổi đạt trên 98%.

- Kết quả học tập, hoạt động giáo dục của học sinh ổn định và có tiến bộ (năm học 2023-2024 *tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%, tăng 0546% so năm học trước; Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ 100%. Hiệu quả đào tạo đạt tỷ lệ: 98.7%, tăng 0.01% so năm học trước*).

Đa số học sinh có ý thức, tinh thần, thái độ học tập và rèn luyện tốt. Tuy nhiên chất lượng học sinh chưa thật sự đồng đều giữa các khối lớp, giữa các học sinh trong một lớp; tỷ lệ học sinh đạt giải cao trong tham gia các phong trào, hội thi cấp tỉnh tổ chức chưa nhiều.

- Tổng số học sinh năm học 2024-2025: **349** học sinh, trong đó nữ: **164**. Số lượng học sinh được chia thành 12 lớp (*Giảm 1 lớp so với năm học trước*). Bình quân 29 học sinh/lớp. Cụ thể:

+ TSHS khối Một: 65 học sinh/29 nữ. Số lớp: 2 lớp. Trong đó: lớp Một 1: 33 học sinh/14 nữ, lớp Một 2: 33 học sinh/15 nữ.

+ TSHS khối Hai: 61 học sinh/30 nữ. Số lớp: 2 lớp. Trong đó: lớp Hai 1: 30 học sinh/12 nữ, lớp Hai 2: 31 học sinh/18 nữ.

+ TSHS khối Ba: 80 học sinh/48 nữ. Số lớp: 3 lớp. Trong đó: lớp Ba 1: 27 học sinh/12 nữ, lớp Ba 2: 27 học sinh/13 nữ, lớp Ba 3: 26 học sinh/12 nữ.

+ TSHS khối Bốn: 78 học sinh/38 nữ. Số lớp: 3 lớp. Trong đó: lớp Bốn 1: 26 học sinh/13 nữ, lớp Bốn 2: 26 học sinh/13 nữ, lớp Bốn 3: 26 học sinh/12 nữ.

+ TSHS khối Năm: 65 học sinh/30 nữ. Số lớp: 2 lớp. Trong đó: lớp Năm 1: 33 học sinh/17 nữ, lớp Năm 2: 32 học sinh/13 nữ.

- Tổng số học sinh học 2 buổi/ngày: 349 học sinh

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

- Số lượng: Tổng số CBQL, GV, NV, NLĐ: 26. Trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 2 (HT: 1, PHT: 1)

+ Giáo viên: 22 (GVCN: 12), GV dạy chuyên: 7 (Âm nhạc: 1, GDTC: 2, Mĩ thuật: 1, Tin học: 1, Ngoại ngữ: 2), GVPCGD: 1, GV Tổng phụ trách đội: 1, GV thư viện: 01.

+ Nhân viên: 1 (Kế toán)

+ Hợp đồng lao động; 01 (Bảo vệ)

- Cơ cấu, chất lượng:

+ Nhóm lãnh đạo quản lý điều hành đủ; nhóm vị trí việc làm gắn với hoạt động nghề nghiệp đủ và đạt tỉ lệ 1.5 Giáo viên/lớp (*Giáo viên chủ nhiệm, Giáo viên dạy chuyên, GVPCGD*)

+ Nhóm vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ: Thiếu 02 (*01 Thư viện, 01 Y tế*).

+ Chất lượng: 84.7% CBQL và GV có trình độ đào tạo Đại học, 11.5% có trình độ đào tạo Cao đẳng và 3.8% có trình độ đào tạo Trung cấp. Phần lớn giáo viên có thâm niên nghề (*bình quân 25 năm công tác*), nên có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động giáo dục.

+ Đa số đội ngũ có tinh thần đoàn kết nội bộ tốt, có ý thức, tinh thần trách nhiệm, tích cực học tập bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Từ đó đã nâng cao được trình độ, năng lực công tác và đáp ứng được nhiệm vụ được giao. Không có cán bộ, giáo viên yếu kém về chuyên môn nghiệp vụ. 100% cán bộ quản lý và giáo viên phân công dạy lớp năm học 2024-2025 được tập huấn, bồi dưỡng về CTGDPT 2018 và thay sách giáo khoa. Lãnh đạo nhà trường luôn luôn đoàn

kết và đã tổ chức chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ, hiệu quả; thực hiện tốt dân chủ trong mọi hoạt động của Nhà trường nên được sự tin tưởng của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong đơn vị.

+ Đội ngũ Tổ khối trưởng chắc tay nghề, có kinh nghiệm và uy tín trong tập thể khối, tích cực học hỏi kiến thức, phương pháp dạy học tích cực và có ý thức xây dựng khối.

* *Tồn tại, hạn chế:*

- Cơ cấu: 04/22 giáo viên (18.1%) chưa đạt trình độ đào tạo chuẩn. Giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo chưa có (*theo Luật Giáo dục năm 2019*); đa số giáo viên lớn tuổi (từ 40 tuổi trở lên chiếm tỉ lệ trên 60%).

- Chất lượng: Năng lực nghiệp vụ sư phạm giáo viên không đồng đều; việc thực hiện chuyển đổi số, thực hiện đổi mới phương pháp/kỹ thuật dạy học, năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm của một số giáo viên còn hạn chế.

- Tổ chức quản lý của lãnh đạo trường chưa có nhiều đột phá; việc quản lý, chỉ đạo sử dụng trang thiết bị giáo dục chưa thật sự chặt chẽ do xóa diêm lè nen thay đổi một số phòng.

2.3. Cơ sở vật chất kỹ thuật

- Trường có 1 điểm (Đã xóa điểm lẻ bàn giao cho UBND xã Bình An):
Tọa lạc tại ấp Vàm Kinh.

- Khối phòng học tập:

+ Phòng học: 15 phòng/12 lớp. Đảm bảo đủ phòng học (*1 lớp/phòng*).

+ Phòng học bộ môn: 03 phòng (*phòng âm nhạc: 01; phòng mỹ thuật: 01; phòng Tin học: 01; phòng học môn ngoại ngữ: 02; phòng đa chức năng: 01*)

- Khối phòng hỗ trợ học tập: 06 phòng (*Thư viện: 01; phòng Thiết bị giáo dục: 01 phòng Truyền thống Đội Thiếu niên: 01*)

- Khối phòng hành chính: 03 phòng (*phòng Hiệu trưởng: 01; phòng Phó HT: 01; Văn phòng: 01*)

- Khối phụ trợ :

+ *Phòng Y tế: 01*

+ *Phòng giáo viên: 01*

+ *Phòng nghỉ giáo viên: 01*

+ khu vệ sinh: 7 khu (*giáo viên: 03, học sinh: 04*). Diện tích: 144 m²

+ Khu để xe: 02 (*học sinh: 01, giáo viên: 01*). Diện tích 173 m².

- Khối phục vụ sinh hoạt: nhà bếp: 1, nhà ăn: 1.

- Khối phụ trợ: 01 Phòng họp, 02 Nhà kho

- Hạ tầng kỹ thuật: Đảm bảo cung cấp đủ nước sinh hoạt (*nước giếng khoan, nguồn nước đảm bảo theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia*); đảm bảo đủ hệ

thông chiếu sáng; hạ tầng công nghệ thông tin có các thiết bị công nghệ và được kết nối mạng Internet; thực hiện xử lý rác thải theo quy định.

- Khuôn viên, sân chơi, bãi tập: Trường có khuôn viên (*mặt trước khuôn viên có hàng rào bảo vệ bằng tường xây, song sắt; các mặt còn lại kéo lưới B40*), sân chơi, bãi tập bằng phẳng. Tổng diện tích khuôn viên là 11330 m², bình quân 32 m²/hs. Trong đó sân chơi, bãi tập có diện tích là 6.570 m².

- Trang thiết bị giáo dục:

+ Đối với lớp 1, lớp 2: Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cơ bản đảm bảo đủ theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT

+ Lớp 3, 4,5: Thiếu các thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT

* *Khó khăn, hạn chế:*

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 27/5/2020 của bộ GD&ĐT Ban hành Quy định tiêu chuẩn CSVCS, đơn vị còn thiếu như sau:

- Phòng bộ môn: Thiếu phòng GDTC.

- Trang thiết bị các phòng chức năng chưa được đầy đủ.

- Trang thiết bị dạy học: Chưa có thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5; đối với lớp 4, 5 danh mục thiết bị dùng chung chưa đầy đủ (*thiếu Tivi, máy chiếu, Castsete*).

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

1. Mục tiêu chung

1.1 Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiệm kỳ 2020-2025.

1.2. Chủ động, tích cực triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 đảm bảo an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học.

1.3. Tổ chức thực hiện tốt và bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (*Chương trình giáo dục phổ thông 2018*) cho tất cả các khối lớp; Tổ chức thực hiện tốt nội dung giáo dục địa phương.

1.4. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 trong năm học 2024-2025. Bổ trí

đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học; đảm bảo 100% giáo viên được bồi dưỡng, tự bồi dưỡng theo quy định của Bộ GD&ĐT.

1.5. Đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển mạng lưới lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và hướng đến thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

1.6. Thực hiện tốt việc đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Chỉ tiêu cụ thể năm học 2024-2025

2.1. Về phẩm chất, năng lực:

- Khối 1- khối 5: Tốt 75% trở lên; Đạt 25%

2.2. Về môn học và hoạt động giáo dục:

- Khối 1: 30% Hoàn thành Tốt trở lên; dưới 65% Hoàn thành

- Khối 2: 30% Hoàn thành Tốt trở lên; dưới 69% Hoàn thành

- Khối 3: 35% Hoàn thành Tốt trở lên; dưới 65% hoàn thành

- Khối 4-5: 30% Hoàn thành Tốt trở lên; dưới 70% Hoàn thành

2.3. Về kết quả giáo dục học sinh

- Khối 1: Hoàn thành XS: 30%; Hoàn thành tốt: 10%; Hoàn thành: 58%

- Khối 2: Hoàn thành XS: 30%; Hoàn thành tốt: 10%; Hoàn thành: 59%

- Khối 3-4: Hoàn thành xuất sắc: 35%; Hoàn thành: 65%

- Khối 5: Hoàn thành xuất sắc: 35%; Hoàn thành: 65%. 100% học sinh

Hoàn thành Chương trình tiểu học.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc

- Thực hiện đầy đủ các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc đối với các lớp (theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018).

- Đảm bảo việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, của

nhà trường. Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế hàng ngày. Đảm bảo đủ số tiết/năm học theo quy định của Chương trình cấp tiểu học. Thời lượng thực hiện các môn học và hoạt động giáo dục năm học 2024-2025 tại đơn vị như sau:

Tất cả các khối lớp: Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc; môn tự chọn (*Tiếng Anh* lớp 1, 2 và *tin học* lớp 2); hoạt động củng cố, tăng cường (*lớp 1 và lớp 2- môn GDNT,...*)

- Việc bố trí thời gian thực hiện Chương trình là 9 buổi/tuần cho tất cả các khối lớp (*sáng 4 tiết, chiều 2-3 tiết*). Tổng số tiết/tuần: 32 tiết/tuần cho tất cả các khối lớp.

(phụ lục 1.1 và 1.4 kèm theo).

2. Tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể

- Các hoạt động giáo dục tập thể nhằm góp phần hình thành phẩm chất, phát triển năng lực cho học sinh. Nội dung, hình thức hoạt động giáo dục được tổ chức linh hoạt theo chủ điểm hàng tháng, và điều kiện nhân sự, cơ sở vật chất nhà trường.

- Nội dung tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể tập trung vào các vấn đề về truyền thống, văn hóa, lịch sử của đất nước và của địa phương; lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; môi trường; các hoạt động trải nghiệm...

- Hình thức, thời gian tổ chức hoạt động giáo dục: Hoạt động theo lớp, khối lớp, điểm trường và toàn trường.

- Thời gian: Trong năm học 2024-2025.

(Phụ lục 1.2 kèm theo)

3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày

- Tổ chức hoạt động câu lạc bộ theo sở thích và năng khiếu của học sinh (*CLB TDTT (bóng bàn, ...), cờ vua, văn nghệ, mỹ thuật*);

- Tổ chức hoạt động bán trú: Tổ chức cho học sinh có nhu cầu, trên cơ sở thống nhất của phụ huynh học sinh và theo sự chỉ đạo của cấp trên. Các hoạt động bán trú gồm ăn trưa, vui chơi giải trí (*đọc sách, xem phim tại thư viện trường*) và nghỉ trưa dưới sự quản lý của cán bộ, giáo viên.

* Thời gian: sau giờ học chính thức của mỗi buổi học.

(Phụ lục 1.3 kèm theo)

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện theo Công văn số 1203/PGDDĐT ngày 16/8/2024 của Phòng GD&ĐT Thủ Thừa về việc hướng dẫn thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 cấp tiểu học.

- Ngày tựu trường: 22/8/2024 (K1); 29/8/2024 (K2, 3, 4, 5)
- Ngày khai giảng năm học: 05/9/2024
- Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2024 (tuần 1), ngày kết thúc học kì I 17/01/2025. Có 18 tuần thực học.
- Nghỉ giữa 2 học kỳ: Ngày 18/01/2025
- Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 (*tuần 17*) đến ngày 16/5/2025 (*hoàn thành chương trình học kỳ II*). Có 17 tuần thực học.
- Tuần lễ dự phòng: Từ ngày 19/5/2025 đến 23/5/2025.
- Ngày kết thúc năm học: Trước 31/5/2025
- Xét hoàn thành chương trình tiểu học, bàn giao chất lượng: Trước ngày 05/6/2025.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

- Đảm bảo mỗi lớp/phòng học. Bố trí đủ bàn ghế (*đạt chuẩn*) cho HS.
- Rà soát, bổ sung ĐDDH theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học. Tiếp tục bổ sung thiết bị dạy học có ứng dụng CNTT ở khối lớp 4,5 (*Ti vi, máy chiếu*); đề xuất cấp trên bổ sung ĐDDH khối lớp 3, lớp 4 và 5.
- Cung cấp đầy đủ SGK, tài liệu tham khảo, tài liệu giáo dục địa phương, giáo dục ATGT, tài liệu Bác Hồ, PCCC và CNCH,...cho giáo viên. Đảm 100% học sinh có đủ SGK.
- Thực hiện đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục trong năm học 2024-2025 theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học (*Đặc biệt là các tiêu chuẩn về cơ sở vật chất*), để tăng cường cơ sở vật chất, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.
- Thực hiện nghiêm quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, đặc biệt là việc khai thác, sử dụng, bảo quản các trang thiết bị, ĐDDH.
- Kiểm tra, rà soát, bổ sung phương tiện dạy học trực tuyến để dạy học trực tuyến khi có tình hình dịch bệnh diễn biến tiêu cực.
- Kịp thời bổ sung, sửa chữa các trang thiết bị dạy học phòng Âm nhạc, Tiếng Anh để việc dạy - học đạt hiệu quả, chất lượng.

- Rà soát, đề xuất Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện mua sắm, sửa chữa CSVC năm 2025 từ nguồn không xuyên trước tháng 8/2024.

2. Thực hiện công tác phát triển đội ngũ

- Căn cứ Thông tư 16/2017/BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ BGDĐT về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các CSGD PT công lập, thực hiện xây dựng đề án vị trí việc làm và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Căn cứ tình hình biên chế hiện có rà soát, bố trí đội ngũ theo quy định. Đảm bảo bố trí đủ GV dạy các môn chuyên (*Tiếng Anh, Tin học, GDTC, Mỹ thuật, Âm nhạc*)

- Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ GV, NV, CBQL theo quy định về Chuẩn nghề nghiệp và Quy định về BDTX.

- Tiếp tục tổ chức cho CB, GV tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (*CTGDPT*), nhất là bồi dưỡng giáo viên chuẩn bị dạy lớp 5 năm học 2024-2025, nhằm đáp ứng việc thực hiện CTGDPT 2018; bồi dưỡng năng lực chuyển đổi số, sử dụng ngoại ngữ cho tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Nâng trình độ đào tạo đạt chuẩn theo lộ trình (*01 giáo viên*); tham mưu cơ quan quản lý bổ sung 01 nhân viên hoặc giáo viên để bố trí công tác Thư viện kiêm nhiệm thiết bị.

- Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên (*07/07 GV*) nhằm đảm bảo 100% CB-GV có chứng chỉ CDNN.

- Bố trí, sắp xếp chuyên môn phù hợp, phát huy tối đa năng lực sở trường đảm bảo đủ về số lượng và cơ cấu, đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

- Thực hiện tốt các chính sách phát triển đội ngũ: Thăng hạng chức danh nghề nghiệp; đảm bảo đầy đủ và kịp thời chính sách tiền lương, phụ cấp, khen thưởng và các chính sách khác theo quy định của pháp luật nhằm tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề nghiệp.

- Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, nề nếp sinh hoạt chuyên môn, đa dạng hóa nội dung, hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Xây dựng cộng đồng học tập trong nhà trường, tạo môi trường phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Tạo môi trường làm việc lành mạnh, thân thiện cho giáo viên, nhân viên, quản lý.

- Kiểm tra đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo khách quan, công bằng, nhằm làm cơ sở đánh giá xếp loại viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020; **Nghị định 48/2023/NĐ-CP** ngày 17/7/2023 củ Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và đánh giá, xếp loại theo Chuẩn hiệu trưởng, PHT (*Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018*), Chuẩn GVTH (*Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018*).

3. Thực hiện các môn học và hoạt động giáo dục

3.1. Thực hiện chương trình

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày từ lớp 1 đến lớp 5 (9 buổi/tuần) mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, **mỗi tiết không quá 35 phút.**

- Thực hiện giảng dạy đầy đủ các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc; dạy học môn học tự chọn; hoạt động củng cố, tăng cường.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (*theo hướng dẫn tại Công văn số 2319/SGDDĐT-GDMN-GDTH ngày 06/9/2021 v/v triển khai thực hiện Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT*).

- Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018: Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương (*tích hợp, lồng ghép*) trong kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, của lớp và kế hoạch bài dạy của giáo viên. Tăng cường chỉ đạo việc thực hiện theo Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học; tổ chức dạy học STEM đối với lớp 2 theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT Thủ Thừa; tích hợp, lồng ghép các nội dung về PCCC và CNCH; bảo vệ môi trường; tai nạn thương tích, đuối nước; bạo lực học đường; giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe;... vào trong dạy học.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học. Hình thức tổ chức HĐTN diễn ra trong lớp học (*tiết học*) và ngoài lớp học (*sân trường, địa phương*), khi thực hiện phải lưu ý tính phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

** Lưu ý:*

- Môn Tiếng Anh, Tin học lớp 3, 4, 5 thực hiện theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học;

- Môn Tiếng Anh lớp 1, 2 theo Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 2787/SGDĐT-GDTrH ngày 09/8/2023 của Sở GDĐT về việc triển khai dạy học các môn ngoại ngữ theo CTGDPT 2018

- Sách giáo khoa môn Tiếng Anh theo danh mục sách giáo khoa đã được UBND tỉnh Long An phê duyệt; đối với lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

- Căn cứ phụ lục 2 (Tổ chuyên môn) và phụ lục 3 (Giáo viên) của Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH, ngày 07/6/1920 của Bộ GD&ĐT V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện dạy học các môn học/hoạt động giáo dục. Đối với lớp 5 trong xây dựng kế hoạch theo phụ lục 2 và 3 cần bám sát theo hướng dẫn tại Văn bản số 2773/SGDĐT-GDTrH, ngày 30/10/2017 về hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS từ năm học 2017-2018. Việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đối với mỗi giáo viên phải đảm bảo nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của HS; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung

giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống. Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột (*Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác như: Học thông qua chơi, Stem...*); thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới (*Theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở*); vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp.

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học theo tinh thần Công văn số 486/PGDĐT ngày 26/4/2020 của phòng GD&ĐT Thủ Thừa.

- Nâng cao hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá: Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh đúng thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội. Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT. Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ.

3.2. Về thực hiện các hoạt động giáo dục tập thể

Thực hiện theo chủ điểm hàng tháng. Hình thức tổ chức linh hoạt, phù hợp với điều kiện tập trung học sinh, điều kiện CSVC của nhà trường và phòng chống dịch bệnh; qui mô tổ chức theo lớp học, khối lớp, toàn trường. Thời lượng tổ chức đối với qui mô toàn trường thực hiện 1 lần/tháng, qui mô khối (*mỗi khối 1 lần/tháng*); tổ chức theo tiết học do giáo viên linh động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện trong quá trình dạy học. Qui mô lớp học 1 lần/tuần.

3.3. Về tổ chức hoạt động cho HS sau giờ học chính thức trong ngày

- Tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ (*câu lạc bộ TDTT, Văn hóa – Nghệ thuật*), tổ chức sau giờ học chính thức buổi chiều. Thời lượng không quá 60 phút. Giáo viên phụ trách các câu lạc bộ xây dựng nội dung hoạt động cụ thể trong năm học và trình duyệt trước khi tổ chức thực hiện. Phối hợp PHHS đón học sinh về sau thời gian sinh hoạt. Trong quá trình tổ chức phải đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Tổ chức bán trú: Tổ chức dạy học bán trú cho học sinh từ khối lớp 1 đến lớp 5 (*Khi phụ huynh học sinh có nhu cầu*). Các hoạt động bán trú gồm có ăn trưa (*Kinh phí ăn trưa theo thỏa thuận giữa PHHS và cơ sở cung cấp thức ăn*), nghỉ trưa có sự quản lý của giáo viên được phân công và vui chơi sau ăn trưa. Lưu ý về đảm bảo an toàn VSTP và dinh dưỡng bữa ăn.

4. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

- Sinh hoạt chuyên môn thường xuyên: Theo khoảng 2 Điều 14 Điều lệ Trường tiểu học (Ban hành theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo Dục & Đào Tạo).

- Sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT 2018: Tìm hiểu Chương trình GDPT 2018; Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường (*thực hiện theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT*).

Căn cứ nội dung trên, Tổ chuyên môn họp tổ, thảo luận và thống nhất xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn trong năm học 2024-2025. Nội dung kế hoạch sinh hoạt phải cụ thể, thiết thực, có nội dung, mục đích rõ ràng và trình Hiệu trưởng phê duyệt; Hiệu trưởng, PHT thường xuyên tham gia, hỗ trợ, có kiểm tra và đánh giá việc thực hiện sinh hoạt chuyên môn của tổ khối; sắp xếp Thời khóa biểu các giáo viên cùng một khối có khoảng thời gian để sinh hoạt chuyên môn khối. Tăng cường ứng dụng CNTT trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn khối.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

- Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

2. Đối với Phó hiệu trưởng:

- Quản lý, chỉ đạo hoạt động chuyên môn, hoạt động giáo dục tập thể và hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày

- Chỉ đạo, hỗ trợ các Tổ chuyên môn trong các lần sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT 2018. Xây dựng và triển khai thực hiện chuyên đề chuyên môn cấp trường. Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

- Tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá các hoạt động chuyên môn, hỗ trợ và kịp thời giải quyết các đề xuất của Tổ chuyên môn, của giáo viên trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục, thực hiện Quy chế chuyên môn...

- Phê duyệt các kế hoạch hoạt động của tổ khối, của giáo viên theo phân công của Hiệu trưởng.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên.

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác. có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Tham mưu Hiệu trưởng tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học khối lớp theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

3. Đối với Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của từng khối lớp (*theo phụ lục 2*) và trình P.hiệu trưởng phê duyệt; tổ chức thực hiện kế hoạch

được phê duyệt; giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch; báo cáo, đề xuất lãnh đạo nhà trường những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện kế hoạch

- Xây dựng các kế hoạch chuyên môn khác (*kế hoạch lồng ghép, tích hợp, kế hoạch dạy học STEM, kế hoạch áp dụng PP Bàn tay nặn bột,...*) và trình Phó HT phê duyệt

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo quy định (*sinh hoạt theo Điều lệ và sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT 2018*)

- Phối hợp giữa các tổ chuyên môn để giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả giảng dạy, giáo dục và quản lý sử dụng sách, thiết bị của các thành viên trong tổ.

- Hỗ trợ giáo viên của tổ trong các vấn đề liên quan đến giảng dạy và bồi dưỡng chuyên môn.

- Dự giờ, góp ý, chia sẻ tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ. Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

- Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

4. Giáo viên chủ nhiệm, Giáo viên bộ môn

- Xây dựng kế hoạch dạy học năm học 2024-2025; kế hoạch bài dạy (*phụ lục 3*) và các kế hoạch chuyên môn khác theo sự chỉ đạo của Hiệu trưởng.

- Giảng dạy đúng chương trình, kế hoạch dạy học; soạn bài, kiểm tra, đánh giá học sinh đúng theo quy chế. Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục của lớp, môn được phân công phụ trách.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn do tổ chuyên môn và nhà trường tổ chức. Tham gia tích cực vào các hoạt động giáo dục tập thể (*giáo dục KNS, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, hoạt động sau giờ học*).

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

- Phối hợp với gia đình học sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Tích cực tham gia các hội thi tay nghề, năng khiếu do các cấp quản lý tổ chức. Thực hiện nghiệm thu và bàn giao kết quả giáo dục theo quy định.

- Đẩy mạnh chuyên đổi số trong dạy học.

5. Giáo viên Tổng phụ trách Đội TNTPHCM.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức, quản lý các hoạt động của Đội thiếu niên và Sao Nhi đồng.

- Kết hợp với Phó hiệu trưởng, các tổ chuyên môn để tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục tập thể.

- Phối hợp với ban hoạt động ngoài giờ chủ trì các buổi sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của học sinh trong đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh theo Chương trình GDPT 2018 (*tiết sinh hoạt dưới cờ*).

6. Giáo viên kiêm nhiệm Thư viện – Thiết bị

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Tổ chức tốt hoạt động Thư viện - Thiết bị, nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ việc tổ chức dạy học trong nhà trường. Mở cửa thư viện thường xuyên để giáo viên và học sinh vào đọc sách. Hỗ trợ giáo viên thực hiện các tiết đọc tại thư viện. Khuyến khích học sinh đọc sách, theo dõi quá trình mượn trả sách của học sinh. Tổ chức Ngày hội đọc sách.

- Sắp xếp đồ dùng dạy học theo khối lớp; lập kế hoạch quản lý, sử dụng trang thiết bị dùng chung, trang thiết bị phòng bộ môn; tham mưu Hiệu trưởng mua sắm bổ sung, sửa chữa, thanh lý trang thiết bị dạy học; quản lý và lưu giữ hệ thống sổ sách về trang thiết bị dạy học của lớp, thiết bị dùng chung và phòng học bộ môn; báo cáo định kỳ về công tác bảo quản, sử dụng trang thiết bị.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

7. Giáo viên phổ cập giáo dục:

- Thực hiện cập nhật đầy đủ hồ sơ và báo cáo đầy đủ các loại phổ cập giáo dục.

- Phối hợp Ban chỉ đạo xã và GVCN vận động chiêu sinh học sinh các lớp; Tham mưu với Hiệu trưởng thực hiện báo cáo ngày toàn dân đưa trẻ đến trường.

- Thực hiện các công việc khác do Hiệu trưởng phân công.

8. Nhân viên Kế toán

Tham mưu Hiệu trưởng lập kế hoạch tài chính phục vụ kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025 của Trường Tiểu học Bình An./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Thủ Thừa (báo cáo);
- Các tổ chuyên môn (để th/h);
- Giáo viên, nhân viên (để th/h);
- Lưu: VT.



Đặng Thành Trung